TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 228/2024/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 14 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 260/2024/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2024 giữa:

***** Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Minh T,** sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: ấp X, xã N, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

* Bị đơn: Chị **Trần Thị Diễm H,** sinh năm: 1991.

Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Diễm H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Diễm H thuận tình ly hôn.

Ghi nhận anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Diễm H không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Trần Thị Diễm H khai không có con chung nên không xét đến.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

2.4. Về nợ chung: Hai bên khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000509 ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hoàn lại cho anh Nguyễn Minh T số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo số biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Triều